

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST  
Ngày 09/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Hạnh và ông Trần Đức Sao;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Đào Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/HSST ngày 19/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 26/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mong Văn Q, sinh năm 1989, tại Nghệ An (*tại phiên tòa, bị cáo khai có năm sinh khác 1993*); Hộ khẩu thường trú/Nơi cư trú: Bản NC, xã TP, huyện QP, tỉnh NA; Trình độ học vấn: 03/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mong Văn T và con bà Lìm Thị H; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện QP, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 05/8/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (*Có mặt*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Minh Ánh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (*Có mặt*).

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn B, sinh năm 1973 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số 66 đường AT, phường AT, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

- *Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):*

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1983 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Thôn AC1, xã LP, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Đội 5, thôn PT, xã PC, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1978 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Khu phố AT, phường AT, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1961 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Thôn CT, xã ĐT, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Khu phố ATT, phường AT, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Hoàng Thị H2, sinh năm 1954 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số 31 ND, phường QT, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, khoảng 07 giờ 45 phút ngày 02/8/2021, Mong Văn Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q đi bộ một mình lang thang đến trước cửa nhà anh Vũ Việt H ở đường AT, phường AT, thành phố HY thì thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, yếm xe màu trắng, BKS 89F1- 9655 của anh Phạm Văn B, trú tại số 66 đường An Tảo, phường An Tảo, thành phố HY dựng dưới lòng đường, chìa khóa xe treo ở tay lái. Q quan sát thấy các thợ xây và người làm phụ hồ mãi làm việc không để ý đến chiếc xe. Q đi lại gần rồi ngồi lên yên xe, lấy chìa khóa cắm vào ổ khóa và đề nổ xe máy phóng về phía Đình An Tảo Thượng. Lúc này, chị Trần Thị H đang làm phụ hồ ở phía đối diện nhà anh H nhìn thấy, chị H hô “Trộm” và cầm chiếc xẻng xúc cát ném xuống lòng đường phía trước xe máy mà Q đang lấy trộm. Q đánh lái tránh được chiếc xẻng thì anh Nguyễn Văn T là thợ xây lao ra dùng tay đẩy vào người Q làm Q và chiếc xe máy bị đổ ra đường. Q đứng dậy dựng xe máy lên để bỏ chạy tiếp thì bị chị H và anh T dùng tay tóm lấy đuôi xe máy kéo, giữ lại. Cùng lúc này anh B và một số người dân đuổi theo nên Q vắt xe máy lại trên đường rồi bỏ chạy về phía ngã ba đường Nguyễn Tri Phương và đường An Tảo. Quá trình bỏ chạy Q bị vấp, ngã thương tích rách da chảy máu ở vùng đầu, tay, chân. Q tiếp tục bỏ chạy vào sân nhà anh Hoàng Văn T, trú tại khu phố An Thượng, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên thì bị người dân bắt giữ và thông báo cho Công an phường An Tảo đến làm việc.

Kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Hưng Yên kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, BKS 89F1- 9655, đăng ký lần đầu năm 2000, đã qua sử dụng có trị giá 9.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại hiện trường 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, BKS 89F1-9655 đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên trả lại anh Phạm Văn B 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, BKS 89F1-9655. Anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-TPHY ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên truy tố Mong Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên toà:*

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nhất trí với cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định thương tích phần mềm ở vùng đầu và gãy đốt 1 ngón II tay trái là do trong quá trình bỏ chạy bị cáo bị vấp, ngã, chứ không phải do bị ai đánh đập, gây thương tích nên bị cáo không có ý kiến gì đối với các thương tích trên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất và miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Anh Phạm Văn B (Bị hại) vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Q công nhận cáo trạng truy tố, áp dụng điều luật và luận tội của VKSND thành phố Hưng Yên đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội do lạc hậu” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 của BLHS và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Mong Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Mong Văn Q từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Việc vắng mặt của những người này không làm trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 02/8/2021, tại khu vực phía trước cửa nhà anh Vũ Viết H, sinh năm 1991 tại đường An Tảo, khu phố An Thượng, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Mong Văn Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, biển số 89F1-9655 trị giá 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) của anh Phạm Văn B và bị bắt quả tang.

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tài sản bị cáo trộm cắp ngày 02/8/2021 có trị giá là 9.000.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q không phải chịu tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 22/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện QP, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[4] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có thể chất, tinh thần bình thường, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bản thân lại không chịu lao động để làm ra của cải vật chất mà lại đi trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định; sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 13/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên trả lại anh Phạm Văn B (Bị hại) 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, BKS 89F1-9655. Anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phạm Văn B không có mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ thể hiện anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vấn đề khác: Bị cáo bị chấn thương phần mềm ở vùng đầu, gãy đốt 1 ngón II tay trái là do trong quá trình bỏ chạy bị cáo bị vấp, ngã, chứ không phải bị ai đánh đập, gây thương tích; bị cáo không có ý kiến gì đối với các thương tích trên nên cơ quan điều tra không xem xét là phù hợp.

[9] Quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; người bào chữa về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Ngoài ra, Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội do lạc hậu” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 của BLHS. Đề nghị này không được HĐXX chấp nhận vì mặc dù bị cáo là người dân tộc thiểu số và sinh sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhưng bị cáo đã được đi học (3/12) và đã nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là trái đạo đức, trái pháp luật, do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Q không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội do lạc hậu”.

[10] Về án phí: Bị cáo bị xác định có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khơ Mú), sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Mong Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Mong Văn Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 05/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Mong Văn Q.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn cho bị cáo Mong Văn Q 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT, CQ thi hành án hình sự, Bộ phận HSNV cảnh sát Công TP Hưng Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Văn Thương**